TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2026/HNGĐ-ST
Ngày 25/8/2026
"V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Trần Đặng Anh Việt.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Công Hùng và bà Phạm Thị Nhàn.
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Đoàn Thị Minh Chinh - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 8 – G.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – G tham gia phiên tòa***: Bà Mai Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 8 – G tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 240/2026/TLST-HNGĐ ngày 27/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30/7/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kiều L, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 6, phường An Phú, tỉnh G.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Khuất Lã Như Q, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Ia Krêl, tỉnh G.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Kiều L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kiều L và anh Khuất Lã Như Q có trải qua thời gian tìm hiểu, sau đó tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Din, huyện Đức Cơ, tỉnh G (cũ), nay là UBND xã Ia Krêl, tỉnh G vào ngày 14/11/2022.

Sau khi kết hôn, chị L và anh Q chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, cuộc sống chung không hòa thuận, không có hạnh phúc. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2025 đến nay. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng không còn khả năng hàn gắn để tiếp tục chung sống, vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm tới nhau nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Chị L và anh Q có 01 con chung tên: Khuất Đăng Khoa, sinh ngày 11/4/2022. Cháu Khoa đang sống cùng chị L. Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng nuôi cháu Khoa cho đến khi cháu Khoa thành niên và tự lập được. Chị L không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn, anh Khuất Lã Như Q trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh Khuất Lã Như Q và chị Trần Thị Kiều L có trải qua thời gian tìm hiểu sau đó tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Din, huyện Đức Cơ, tỉnh G (cũ), nay là UBND xã Ia Krêl, tỉnh G vào ngày 14/11/2022.

Sau khi kết hôn, anh Q và chị L chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, dẫn đến vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, cuộc sống chung không hòa thuận, không có hạnh phúc. Vợ chồng đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không được. Vợ chồng đã sống ly thân một thời gian. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng không còn khả năng hàn gắn để tiếp tục chung sống, vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm tới nhau, chị L xin ly hôn, anh Q nhất trí.

Về con chung: Anh Q và chị L có 01 con chung tên: Khuất Đăng Khoa, sinh ngày 11/4/2022. Cháu Khoa đang sống cùng chị L. Anh Q đề nghị Tòa án giao cháu Khoa cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – G:**

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị Kiều L và anh Khuất Lã Như Q là hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau thì chị L và anh Q phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, cuộc sống chung không có hạnh phúc.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân là sự gắn kết giữa vợ chồng, phải có sự đồng thuận, tự nguyện từ hai phía, phải có tình yêu thương, quan tâm, chăm sóc giữa các thành viên trong gia đình nhưng chị L và anh Q không còn ở bên nhau để yêu thương và chia sẻ những vấn đề trong cuộc sống hôn nhân, chị L và anh Q đều không còn tình cảm với nhau, không còn mong muốn chung sống cùng nhau nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Về con chung: Chị L và anh Q có 01 con chung tên: Khuất Đăng Khoa, sinh ngày 11/4/2022.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cháu Khuất Đăng Khoa cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Khoa thành niên và tự lập được. Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Trần Thị Kiều L khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết nuôi con chung với anh Khuất Lã Như Q có địa chỉ tại: Thôn Thống Nhất, xã Ia Krêl, tỉnh G. Vì vậy đây là vụ án "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – G theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, anh Khuất Lã Như Q có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kiều L và anh Khuất Lã Như Q trải qua thời gian tìm hiểu, tiến tới hôn nhân và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ia Krêl, tỉnh G, vì vậy hôn nhân giữa chị L và anh Q là hợp pháp theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Quá trình chung sống với anh Q, nhận thấy mâu thuẫn phát sinh trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên chị L khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Q. Anh Q cũng thừa nhận mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương nhau và nhất trí ly hôn với chị L. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa chị L và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

[5] Về con chung: Chị L và anh Q có 01 con chung tên: Khuất Đăng Khoa, sinh ngày 11/4/2022.

Chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khoa cho đến khi cháu Khoa thành niên và tự lập được. Xét thấy chị L có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, đảm bảo sự phát triển toàn diện của cháu Khoa, anh Q cũng nhất trí giao cháu Khoa cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, cần giao cháu Khuất Đăng Khoa cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Khoa thành niên và tự lập được là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L không yêu cầu anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung và anh Q cũng có ý kiến không cấp dưỡng nuôi con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Q cũng không có ý kiến. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Trần Thị Kiều L là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự**;**

- Các Điều 9, 19, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kiều L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kiều L được ly hôn với anh Khuất Lã Như Q.

2. Về con chung: Giao cháu Khuất Đăng Khoa, sinh ngày 11/4/2022 cho chị Trần Thị Kiều L có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi cháu Khoa chưa thành niên, đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Khuất Lã Như Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

3. Về án phí: Buộc chị Trần Thị Kiều L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về ly hôn để sung quỹ nhà nước, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005368, ngày 26/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh G. Chị L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 25/8/2026, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ Luật tố tụng Dân sự để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh G;
- VKSND Khu vực 8;
- Các đương sự;
- UBND xã Ia Krêl;
- Phòng THADS Khu vực 8;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đặng Anh Việt